

CÔNG TY CP BÊ TÔNG VÀ XD
VINACONEX XUÂN MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 620 2013/BC/BTXM - TCKH
(V/v: Báo cáo tình hình quản trị Cty)

Hà Nội, ngày 24 tháng 07 năm 2013

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 tháng/2013

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

- Tên Công ty: Công ty cổ phần bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai
- Địa chỉ: Tầng 3 tòa nhà CT2 Ngõ thi nhậm, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Hà Nội
- Điện thoại : 04 63251048/ 0463251201 Fax: 04 63251012
- Email : vinaconexxuanmai@gmail.com
- Vốn điều lệ : 199 982 400 000 đồng
- Mã chứng khoán : XMC

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đoàn Châu Phong	Chủ tịch HĐQT	9	100%	0
2	Ông Dương văn Mậu	Ủy viên HĐQT	2	100%	0
3	Ông Đặng Hoàng Huy	Ủy viên HĐQT	7	100%	0
4	Ông Nguyễn Đức Lưu	Ủy viên HĐQT	7	100%	0
5	Ông Nguyễn Văn Đa	Ủy viên HĐQT	7	100%	0
6	Ông Trần Trọng Diên	Ủy viên HĐQT	9	100%	0
7	Ông Lò Hồng Hiệp	Ủy viên HĐQT	2	100%	0
8	Ông Phạm Chí Sơn	Ủy viên HĐQT	2	100%	0

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các công việc như sau:

- Chỉ đạo việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2013 của Công ty (24/4/2013).
- Giám sát chỉ đạo hoạt động SXKD hàng tháng và thông qua kế hoạch SXKD tháng sau.
- Lập báo cáo tài chính Công ty mẹ, báo cáo hợp nhất năm 2012 và báo cáo tài chính QI+QII/2013

- Chỉ đạo xây dựng, sắp xếp điều chỉnh mô hình hoạt động, kế hoạch tái cấu trúc tại Công ty và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác tái cấu trúc tại các đơn vị thành viên Kiểm soát thay đổi về người quản lý vốn của Công ty tại các công ty con,
- Chỉ đạo sắp xếp nhân sự quản lý phần vốn của Công ty tại các đơn vị thành viên.
- Kiểm soát việc áp dụng giá sàn bán các lô diện tích văn phòng, việc điều chỉnh diện tích căn hộ các lô dịch vụ tại các dự án do Công ty làm chủ đầu tư.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

ST T	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	01 NQ/BTXM – HĐQT	15/1/2013	- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh T12/2012 và kế hoạch SXKD T1/2013. - Yêu cầu ban lãnh đạo Công ty triển khai công tác: Kiểm kê hàng tồn kho, xây dựng kế hoạch thu nợ và trả nợ, lên phương án tài chính đánh giá hiệu quả thi công dự án C7C8 TP HCM trên nguyên tắc đảm bảo gói thầu không bị lỗ.
2	02 NQ/BTXM – HĐQT	26/2/2013	- Bổ nhiệm giám đốc Công ty CP Xây lắp Vinaconex Xuân Mai: Ông Dương Như Giới
3	03 NQ/BTXM -HĐQT	15/3/2013	- Thông qua chương trình và nội dung tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2013. - Thông qua công tác nhân sự và thỏa thuận tổ chức đại hội cổ đông thường niên tại các đơn vị thành viên. - Đồng ý chủ trương cho Công ty CP Vinaconex Xuân Mai Đà Nẵng tăng vốn điều lệ từ 50 tỷ lên 93 tỷ đồng.
4	05 NQ/BTXM – HĐQT	29/3/2013	- Nhất trí không tiếp tục gia hạn chức vụ Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật Công ty CP bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai đối với ông Đặng Hoàng Huy kể từ ngày 01/4/2013. - Nhất trí điều động và bổ nhiệm ông Dương Văn Mậu giữ chức vụ Tổng giám đốc, người đại diện theo pháp luật Công ty CP bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai kể từ ngày 01/4/2013.
5	06 NQ/BTXM – HĐQT	01/4/2013	- Đồng ý và giao cho ông Dương Văn Mậu - Tổng giám đốc được thay mặt Công ty sử dụng các tài sản của Công ty để thế chấp cầm cố: nhận bảo lãnh của bên thứ ba làm tài sản bảo đảm trong quan hệ tín dụng, bảo lãnh, đồng thời ký các hợp đồng trong quan hệ tín dụng, bảo lãnh, với các văn bản pháp lý theo quy định liên quan đến việc vay và trả nợ các khoản vay, bảo lãnh với các ngân hàng và các tổ chức tín dụng khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

6	07 NQ/BTXM – HĐQT	09/4/2013	- Nhất trí thay đổi người quản lý vốn của Công ty CP bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai tại Công ty CP tư vấn thiết kế Vinaconex Xuân Mai và Công ty cơ giới vận tải Vinaconex Xuân Mai - Chấp thuận chủ trương cử ông Ngô Xuân Trường quyền Giám đốc Công ty CP tư vấn thiết kế Vinaconex Xuân Mai và ông Nguyễn Xuân Hòa tham gia ứng cử Hội đồng quản trị Công ty tư vấn thiết kế Vinaconex Xuân Mai.
7	08 NQ/BTXM – HĐQT	11/4/2013	- Nhất trí thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2013 vào ngày 24/4/2013. - Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty xây dựng, phê duyệt chức năng nhiệm vụ chi tiết của các phòng ban Công ty và chủ trì tổ chức thực hiện.
8	09 NQ/BTXM – HĐQT	18/4/2013	- Thống nhất nội dung, chương trình tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013. - Giao Ban điều hành hoàn chỉnh lại tờ trình xin bổ sung ngành nghề kinh doanh. - Giao cho Ban điều hành Công ty lập kế hoạch dòng tiền để xác định chi phí tài chính phù hợp với kế hoạch SXKD năm 2013.
9	10 NQ/BTXM – HĐQT	22/4/2013	- Nhất trí thông qua đề án điều chỉnh mô hình hoạt động của Công ty. - Ủy quyền cho Tổng giám đốc Công ty thành lập các Ban chức năng và xây dựng, ban hành chức năng nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể cho từng Ban, từng phòng trên cơ sở đề án đã được thông qua đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.
10	11 NQ/BTXM – HĐQT	24/4/2013	- Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013: + Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013, + Thông qua báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 đã được kiểm toán, + Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2012 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2013, + Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2012, + Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2013, +/ Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 không thực hiện vì kết quả kinh doanh lỗ, +/ Thông qua mức trả thù lao HĐQT và BKS năm 2013, +/ Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh, +/ Thông qua việc sửa đổi điều lệ Công ty, +/ Thông qua kết quả bầu bổ sung HĐQT và BKS
11	78	02/5/2013	- Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Hà Đông trực thuộc

	QĐ/BTXM – HĐQT		Công ty CP Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai kể từ ngày 03/5/2013
12	12 NQ/BTXM – HĐQT	07/5/2013	- Giao cho các ông đại diện phần vốn của Công ty CP Bê tông và Xây dựng Vinaconex Xuân Mai tại Công ty CP Vinaconex 45 làm các thủ tục cần thiết theo quy định để miễn nhiệm chức vụ Giám đốc; người đại diện theo pháp luật của Công ty 45 đối với ông Cao Đại Hải - Bổ nhiệm ông Lê Năng Minh là giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty 45 từ ngày 09/5/2013
13	13 NQ/BTXM – HĐQT	07/5/2013	- Thông qua báo cáo kết quả HĐSXKD T4/2013 và kế hoạch SXKD T5/2013. - Chỉ đạo thực hiện về dự án Đình Phong Phú. - Đồng ý chủ trương cho Công ty CP Vinaconex Xuân Mai Đà Nẵng vay 01 tỷ. - Chỉ đạo việc chuyển nhượng dự án Trung tâm thương mại Xuân Mai - Thông qua việc thay đổi nhân sự tại VPMN - Thông qua chủ trương tái cấu trúc Chi nhánh Xuân Mai. - Thông qua phương án chia nhỏ tăng dịch vụ dự án Kiến Hưng. - Thông qua phương án chia nhỏ căn hộ dự án CT2 Trung tâm hành chính mới Hà Đông. - Triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013
14	14 NQ/BTXM – HĐQT	21/5/2013	- Thông qua về việc đồng ý chưa bù trừ công nợ dự án C7C8 với Công ty 45. Đề Công ty 45 có dòng tiền thực hiện sản xuất cấu kiện cho dự án C7C8 đúng tiến độ.
15	15 NQ/BTXM – HĐQT	27/5/2013	- Thông qua về việc tạo điều kiện giảm bớt khó khăn đồng ý chưa thu hồi toàn bộ các khoản vay và các khoản phải trả của Công ty Phan Vũ. - Giao cho Công ty CP Vinaconex Phan Vũ xây dựng phương án tái cấu trúc toàn bộ hệ thống để đảm bảo Công ty hoạt động từng bước hiệu quả.
16	16/2013 NQ/BTXM – HĐQT	28/5/2013	- Phê duyệt giá sàn áp dụng cho Lô T2-01 dùng cho văn phòng và kinh doanh dịch vụ tòa CT2 chung cư Ngõ Thị Nhậm – Hà Đông – Hà Nội
17	17/2013 NQ/BTXM – HĐQT	11/6/2013	- Đồng ý miễn nhiệm chức vụ Giám đốc, người đại diện pháp luật của Công ty CP Vinaconex Xuân Mai Đạo Tú đối với ông Nguyễn Tranh. - Đồng ý chủ trương bổ nhiệm ông Nguyễn Cao Thắng giữ chức vụ Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty CP Vinaconex Xuân Mai Đạo Tú.
18	18 NQ/BTXM – HĐQT	14/6/2013	- Đồng ý cho thanh lý trạm trộn bê tông Ba La

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 điều 6 luật chứng khoán:

STT	TÊN	TK giao dịch CK	Chức vụ tại Cty	Số CMDN	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMDN	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là NCLQ	Ghi chú
1	Đặng Hoàng Huy		TGD, UV HĐQT	111984868	09/4/2003	Hà Tây	Cty CP bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai		24/4/2013	Thời giữ chức TGD, UV HĐQT
2	Nguyễn Đức Lưu		UV HĐQT	011037610	28/3/2009	Hà Nội	P1808, 18T2 Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính		24/4/2013	Thời giữ chức UV HĐQT
3	Trần Đăng Lợi		Trưởng BKS	011324178	25/4/2001	Hà Nội	Khu 38B, Trần Phú, Điện Biên, Ba Đình, Hà Nội		24/4/2013	Thời giữ chức TBKS
4	Dương Văn Mậu		TGD, UV HĐQT	013269983	16/4/2010	Hà Nội	P1803, nhà 29T1 Lô N05, KĐT Đông Nam Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội	01/4/2013		Được bổ nhiệm TGD, UV HĐQT
5	Lò Hồng Hiệp		UV HĐQT	011686048	14/11/2009	Hà Nội	Số 2, ngõ 7, phố Cự Lộc, Tổ 44, P Thượng Đình, TX, HN	24/4/2013		Được bổ nhiệm UV HĐQT
6	Phạm Chí Sơn		UV HĐQT	011761326	29/5/2007	Hà Nội	1D, ngõ 107 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội	24/4/2013		Được bổ nhiệm UV HĐQT
7	Nguyễn Tuấn Anh		Trưởng BKS	121479256	06/10/2012	Bắc giang	Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	24/4/2013		Được bổ nhiệm Trưởng BKS

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ/và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan :

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	Giới tính	Loại cổ đông	Số CMT/HC của CĐNB	Quan hệ với CĐNB	CMT/HC/BKGD				Chức vụ	Ngày bổ nhiệm (DD/MM/YYYY)	Tài khoản		SL cổ phiếu nắm giữ	Địa chỉ	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
						Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY)	Nơi cấp			Số	Ngày mở (DD/MM/YYYY)					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11,0	12	13	14	15	16	17	18	19
1	Đoàn Châu Phong	0-Nam	Nội bộ	012381706		1-CMT	012381706	20/11/2000	Hà Nội	1,0	23. avr. 2011				TCty Vinaconex - 34 Láng hạ - Đống Đa- HN	0913205323		Việt Nam
2	Phạm Thanh Huyền	1-Nữ	NCLQ	012381706	6-Vợ	1-CMT	011979375	18/8/2007	Hà Nội						TCty Vinaconex - 34 Láng hạ - Đống Đa- HN			Việt Nam
3	Đoàn Huy Gia	0-Nam	NCLQ	012381706	7-Con	1-CMT	012445503	3/8/2006	Hà Nội						TCty Vinaconex - 34 Láng hạ - Đống Đa- HN			Việt Nam
4	Đoàn Lâm Bảo	1-Nữ	NCLQ	012381706	7-Con		Chưa có								TCty Vinaconex - 34 Láng hạ - Đống Đa- HN			Việt Nam
5	Đoàn Ngọc Hiền	0-Nam	NCLQ	012381706	9-Anh ruột	1-CMT	190024248	30/7/1986	Thừa Thiên-Huế						TCty Vinaconex - 34 Láng hạ - Đống Đa- HN			Việt Nam
6	Đoàn Tú Phôi	0-Nam	NCLQ	012381706	9-Anh ruột	1-CMT	161786728	12/5/1987	Ninh Bình						TCty Vinaconex - 34 Láng hạ - Đống Đa- HN			Việt Nam
7	Đoàn Huy Nam	0-Nam	NCLQ	012381706	9-Anh ruột	1-CMT	9A7E010992	15/3/2003							TCty Vinaconex - 34 Láng hạ - Đống Đa- HN			Việt Nam
8	Đoàn thị Mây	1-Nữ	NCLQ	012381706	10-Chị ruột	1-CMT	160667311	14/11/2007	Nam Định						TCty Vinaconex - 34 Láng hạ - Đống Đa- HN			Việt Nam
9	Đoàn thị Xưa	1-Nữ	NCLQ	012381706	10-Chị ruột	1-CMT	160667122	17/10/1978	Nam Định						TCty Vinaconex - 34 Láng hạ - Đống Đa- HN			Việt Nam
10	Dương văn Mậu	0-Nam	Nội bộ	013269983		1-CMT	013269983	16/4/2010	Hà Nội	3,6	1. avr. 2013			4.550	P1803, nhà 29T1, Lô N05, KĐT Đông Nam Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN			Việt Nam
11	Dương Xuân Hoàn	0-Nam	NCLQ	013269983	1-Cha	1-CMT	162039594	10/6/1992	Nam Định						367 Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Việt Nam
12	Đào Thị Thuận	1-Nữ	NCLQ	013269983	3-Mẹ	1-CMT	160796068	17/11/1978	Nam Định						367 Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội			Việt Nam
13	Bùi Thị Thanh Hương	1-Nữ	NCLQ	013269983	6-Vợ	1-CMT	013269983	16/4/2010	Hà Nội						P1803, nhà 29T1, Lô N05, KĐT Đông Nam Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN			Việt Nam
14	Dương Hương Ly	1-Nữ	NCLQ	013269983	7-Con	1-CMT									P1803, nhà 29T1, Lô N05, KĐT Đông Nam Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN			Việt Nam
15	Dương Thị Hồng	1-Nữ	NCLQ	013269983	10-Chị ruột	1-CMT	162065783	15/3/2005	Nam Định						18 Vân Đồn, Hai Bà Trưng, HN			Việt Nam
16	Dương Thị Duyên	1-Nữ	NCLQ	013269983	11-Em ruột	1-CMT	017202559	2/5/2013	Hà Nội						Phúc La, Hà Đông, Hà Nội			Việt Nam
17	Dương Thị Hạnh	1-Nữ	NCLQ	013269983	11-Em ruột	1-CMT	162583314	20/4/2001	Nam Định						P914, Nhà K6, KĐT Việt Hưng, Long Biên, HN			Việt Nam
18	Phạm Chí Sơn	0-Nam	Nội bộ	011761326		1-CMT	011761326	29/5/2007	Hà Nội	3,0	24. avr. 2013			0	ID, Ngõ 107 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN			Việt Nam
19	Phạm Trí Linh	0-Nam	NCLQ	011761326	1-Cha	1-CMT	010112247	21/1/1994	Hà Nội					0	ID, Ngõ 107 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN			Việt Nam
20	Ngô Thị Hà	1-Nữ	NCLQ	011761326	3-Mẹ	1-CMT	010236405	21/6/2007	Hà Nội					0	ID, Ngõ 107 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN			Việt Nam
21	Phạm Chí Phương	0-Nam	NCLQ	011761326	11-Em ruột	1-CMT	012196666	6/4/2006	Hà Nội					0	ID, Ngõ 107 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN			Việt Nam
22	Nguyễn Thị Thu Huyền	1-Nữ	NCLQ	011761326	6-Vợ	1-CMT	031083306	25/9/1996	Hà Nội					0	ID, Ngõ 107 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN			Việt Nam

STT	TÊN CÓ ĐÓNG	Giới tính	Loại cổ đông	Số CMT/HC của CĐNB	Quan hệ với CĐNB	CMT/HC/ĐKKD				Chức vụ	Ngày bổ nhiệm (DD/MM/YYYY)	Tài khoản		SL cổ phiếu nắm giữ	Địa chỉ	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
						Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY)	Nơi cấp			Số	Ngày mở (DD/MM/YYYY)					
23	Phạm Nguyễn Hà Chi	1-Nữ	NCLQ	011761326	7-Con	1-CMT								0	ID, Ngõ 107 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN			Việt Nam
24	Lò Hồng Hiệp	0-Nam	Nội bộ	011686048		1-CMT	011686048	14/11/2009	Hà Nội	3,0	24. avr. 2013	103110		0	Số 2, ngõ 7, phố cư Lộc, Tổ 44, P. Thương Đình, Thanh Xuân, HN			
25	Phạm Thúy Quỳnh	1-Nữ	NCLQ	011686048	3-Mẹ	1-CMT	010044720	14/4/2005	Hà Nội						Số 2, ngõ 7, phố cư Lộc, Tổ 44, P. Thương Đình, Thanh Xuân, HN			
26	Dương Quỳnh Hoa	1-Nữ	NCLQ	011686048	6-Vợ	1-CMT	013360275	20/10/2010	Hà Nội						Số 2, ngõ 7, phố cư Lộc, Tổ 44, P. Thương Đình, Thanh Xuân, HN			
27	Lò An Thủy Hiền	1-Nữ	NCLQ	011686048	7-Con										Số 2, ngõ 7, phố cư Lộc, Tổ 44, P. Thương Đình, Thanh Xuân, HN			Việt Nam
28	Lò An Đức Thắng	0-Nam	NCLQ	011686048	7-Con										Số 2, ngõ 7, phố cư Lộc, Tổ 44, P. Thương Đình, Thanh Xuân, HN			
29	Lò An Dương	0-Nam	NCLQ	011686048	9-Anh ruột	1-CMT	013085805	27/5/2008	Hà Nội						Số 2, ngõ 7, phố cư Lộc, Tổ 44, P. Thương Đình, Thanh Xuân, HN			
30	Nguyễn Văn Đa	0-Nam	Nội bộ	110397468		1-CMT	110397468	21/2/2005	Hà Tây	7,0	29. janv. 2005	007C105794		41.038	Cty CP BT và XD Vinaconex Xuân Mai	0913024456		Việt Nam
31	Trần thị Thu	1-Nữ	NCLQ	110397468	6-Vợ	1-CMT	111356313	26/8/1995	Hà Nội			061C001615		3.030	P34TC9 khu đô thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0915453040		Việt Nam
32	Nguyễn Minh Đức	0-Nam	NCLQ	110397468	7-Con	1-CMT	111899681	19/3/2009	Hà Nội			Không có		0	P34TC9 khu đô thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội	0989664070		Việt Nam
33	Nguyễn Đức Trung	0-Nam	NCLQ	110397468	7-Con	1-CMT	013177279	28/3/2009	Hà Nội			Không có		0	P34TC9 khu đô thị Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội			Việt Nam
34	Nguyễn Văn Bô	0-Nam	NCLQ	110397468	9-Anh ruột	1-CMT	110851017	15/1/1980	Hòa Bình			Không có		0	Hoà sơn - Lương sơn - Hoà bình	0218382106		Việt Nam
35	Nguyễn Thị Ti	1-Nữ	NCLQ	110397468	10-Chị ruột	1-CMT	017171693	29/1/2010	Hà Nội			Không có		0	Yên Bình - Thạch thất - HN	0165708138		Việt Nam
36	Nguyễn Xuân Tề	0-Nam	NCLQ	110397468	9-Anh ruột	1-CMT	113234389	28/8/2003	Hòa Bình			Không có		0	Hoà sơn - Lương sơn - Hoà bình	0313050056		Việt Nam
37	Trần Trọng Diên	0-Nam	Nội bộ	111222336		1-CMT	111222336	9/4/2003	Hà Tây	3,7	29. fevr. 2004	007C225669		28.376	Cty CP BT và XD Vinaconex Xuân Mai	0904108865		Việt Nam
38	Phan Thị Thuý Nga	1-Nữ	NCLQ	111222336	6-Vợ	1-CMT	111039769	26/5/2009	Hà Nội			Không có		0	Khu B - Cty CP BT và XD Vinaconex Xuân mai	0166957370		Việt Nam
39	Trần Đức Dũng	0-Nam	NCLQ	111222336	7-Con	1-CMT	017250118	7/12/2010	Hà Nội			Không có		0	Khu B - Cty CP BT và XD Vinaconex Xuân mai			Việt Nam
40	Trần Đức Hùng	0-Nam	NCLQ	111222336	7-Con		Chưa có					Không có		0	Khu B - Cty CP BT và XD Vinaconex Xuân mai			Việt Nam
41	Trần Trọng Đức	0-Nam	NCLQ	111222336	11-Em ruột	1-CMT	113433549	12/11/2007	Hòa Bình			007C160694		4.924	Lô 12 tiểu khu CK2- Lương sơn- Hoà bình	0904695541		Việt Nam
42	Trần Xuân Trường	0-Nam	NCLQ	111222336	11-Em ruột	1-CMT	024996512	11/8/2008	Hồ Chí Minh			Không có		0	6/7/5/1 khu phố 3- Đồng hưng - Quận 12- TP HCM			Việt Nam
43	Trần thị Hồng	1-Nữ	NCLQ	111222336	11-Em ruột	1-CMT	183369160	9/9/2001	Hà Tĩnh			Không có		0	Xã Phú Việt- Thạch Hà - Hà Tĩnh			Việt Nam
44	Trần thị Bình	1-Nữ	NCLQ	111222336	11-Em ruột	1-CMT	181984075	18/6/1991	Hà Tĩnh			Không có		0	Xã Lộc yên - Hương Khê - Hà tỉnh			Việt Nam
45	Trần Văn Liên	0-Nam	Nội bộ	012636282		1-CMT	012636282	25/9/2003	Hà Nội	7,0	29. fevr. 2012	007C160474		26.950	Số 9H113, ngõ 477- P. Thanh xuân nam - HN	0913260739		Việt Nam
46	Đặng thị Chiêu	1-Nữ	NCLQ	012636282	6-Vợ	1-CMT	012624300	7/12/2006	Hà Nội			Không có		0	Số 9H113, ngõ 477- P. Thanh xuân nam - HN			Việt Nam
47	Trần thị Thu Hà	1-Nữ	NCLQ	012636282	7-Con	1-CMT	113080198	17/3/1998	Hòa Bình			007C160666		10	P312BH9- P. Thanh Xuân Nam - HN			Việt Nam

STT	TÊN CÓ ĐÓNG	Giới tính	Loại cổ đóng	Số CMT/HC của CĐNB	Quan hệ với CĐNB	CMT/HC/BKGD			Chức vụ	Ngày bổ nhiệm (DD.MM.MMM.YY)	Tài khoản		SL cổ phiếu năm giữ	Địa chỉ	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
						Loại	Số	Ngày cấp (DD.MM.MMM.YYYY)			Số	Ngày mở (DD.MM.MMM.YYY)					
48	Trần thị Doan	1-Nữ	NCLQ	012636282	7-Con	1-CMT	012624407	9/6/2007	Hà Nội		058C041184		0	Số 9H13, ngõ 477- P. Thanh Xuân Nam - HN	0942080484		Việt Nam
49	Trần thị Hải	1-Nữ	NCLQ	012636282	7-Con	1-CMT	012624301	25/6/2003	Hà Nội		Không có		0	Số 9H13, ngõ 477- P. Thanh Xuân Nam - HN			Việt Nam
50	Trần thị Văn Anh	1-Nữ	NCLQ	012636282	7-Con	1-CMT	012968518	15/5/2007	Hà Nội		Không có		0	Số 9H13, ngõ 477- P. Thanh Xuân Nam - HN			Việt Nam
51	Trần thị Thuý Dương	1-Nữ	NCLQ	012636282	7-Con		Chưa có	-			Không có		0	Số 9H13, ngõ 477- P. Thanh Xuân Nam - HN			Việt Nam
52	Trần văn Trung	0-Nam	NCLQ	012636282	7-Con		Chưa có	-			Không có		0	Số 9H13, ngõ 477- P. Thanh Xuân Nam - HN			Việt Nam
53	Trần thị Hồng	1-Nữ	NCLQ	012636282	10-Chị ruột	1-CMT	110156871	16/8/1978	Hòa Bình		Không có		0	Phủ Lương- Hà Đông - HN			Việt Nam
54	Trần văn Khoát	0-Nam	NCLQ	012636282	11-Em ruột	1-CMT	111179641	20/5/2009	Hà Nội		Không có		0	Phủ Lương- Hà Đông - HN			Việt Nam
55	Trần thị Lương	1-Nữ	NCLQ	012636282	11-Em ruột	1-CMT	111016333	5/9/1984	Hòa Bình		Không có		0	Phủ Lương- Hà Đông - HN			Việt Nam
56	Trần thị Hương	1-Nữ	NCLQ	012636282	11-Em ruột	1-CMT	112539486	28/6/2008	Hà Tây		Không có		0	Phủ Lương- Hà Đông - HN			Việt Nam
57	Trần thị Nhang	1-Nữ	NCLQ	012636282	11-Em ruột	1-CMT	không có				Không có		0	Phủ Lương- Hà Đông - HN			Việt Nam
58	Trần văn Bảo	0-Nam	NCLQ	012636282	11-Em ruột	1-CMT	111650622	10/2/1999	Hà Tây		Không có		0	Phủ Lương- Hà Đông - HN			Việt Nam
59	Đỗ Thạch Cường	0-Nam	NCLQ	012699109		1-CMT	012699109	20/4/2004	Hà Nội	7,0	007C160473		25.200	Số 3 dãy C6 ngõ 565 đường Nguyễn Trãi- Thanh Xuân -HN	0904113919		Việt Nam
60	Đặng thị Trường Xuân	1-Nữ	NCLQ	012699109	6-Vợ	1-CMT	111748272	10/8/2000	Hà Nội		021C010826		5.000	Số 3 dãy C6 ngõ 565 đường Nguyễn Trãi- Thanh Xuân -HN	0904412456		Việt Nam
61	Đỗ Ngọc Anh	0-Nam	NCLQ	012699109	7-Con	1-CMT	111748273	29/3/2010	Hà Nội		Không có		0	Số 3 dãy C6 ngõ 565 đường Nguyễn Trãi- Thanh Xuân -HN			Việt Nam
62	Đỗ Ngọc Khánh	0-Nam	NCLQ	012699109	7-Con		Chưa có				Không có		0	Số 3 dãy C6 ngõ 565 đường Nguyễn Trãi- Thanh Xuân -HN			Việt Nam
63	Đỗ văn Bái	0-Nam	NCLQ	012699109	1-Cha		Không có				Không có		0	Xã Tảo Dương Văn - Ứng Hoà - HN			Việt Nam
64	Nguyễn Thị Lan	1-Nữ	NCLQ	012699109	3-Mẹ		Không có				Không có		0	Xã Tảo Dương Văn - Ứng Hoà - HN			Việt Nam
65	Đỗ Hồng Sơn	0-Nam	NCLQ	012699109	9-Anh ruột						Không có		0	Xã Thủy Xuân Tiên- Chương Mỹ - HN			Việt Nam
66	Đỗ Thanh Hải	0-Nam	NCLQ	012699109	9-Anh ruột	1-CMT	011069807	7/5/2002	Hà Nội		Không có		0	Hà Trì - Hà đông - HN			Việt Nam
67	Đỗ thị Minh Phương	1-Nữ	NCLQ	012699109	11-Em ruột	1-CMT	161945074	6/3/2003	Ninh Bình		Không có		0	Thị trấn Yên mô-huyện Yên mô - Ninh bình			Việt Nam
68	Đỗ thị Thuý Loan	1-Nữ	NCLQ	012699109	11-Em ruột	1-CMT	012845321	17/2/2006	Hà Nội		Không có		0	Tầng 5 nhà B2 Giảng võ - HN	0907416686		Việt Nam
69	Đỗ thị Hương	1-Nữ	NCLQ	012699109	11-Em ruột	1-CMT	111195160	24/7/2007	Hà Tây		007C105851		0	Đa sĩ - Kiến Hưng - Hà Đông - HN	0139249986		Việt Nam
70	Đỗ Ngọc Toàn	0-Nam	NCLQ	012699109	11-Em ruột	1-CMT	111587212	30/10/1998	Hà Tây		061C001617		120	Cty CP BT và XD Vinaconex Xuân Mai	0912422066		Việt Nam
71	Đỗ thị Kim Xinh	1-Nữ	NCLQ	012699109	11-Em ruột	1-CMT	012454352	20/11/2008	Hà Nội		Không có		0	Đa sĩ - Kiến Hưng - Hà Đông - HN			Việt Nam
72	Vũ Ngọc Nho	0-Nam	Nội bộ	111984803		1-CMT	111984803	9/4/2003	Hà Tây	11,7	007C104554		38.000	Tiền Phương-Chương Mỹ- Hà Nội	0912038745		Việt Nam
73	Vũ thị Quê	1-Nữ	NCLQ	111984803	6-Vợ	1-CMT	112492835	20/2/2008	Hà Tây				0	Tiền Phương-Chương Mỹ- Hà Nội	0466529184		Việt Nam
74	Vũ Ngọc Quang Nhã	0-Nam	NCLQ	111984803	7-Con	1-CMT	111808105	21/3/2001	Hà Tây				0	Tiền Phương-Chương Mỹ- Hà Nội	0909648600		Việt Nam
75	Vũ Ngọc Minh Sỹ	0-Nam	NCLQ	111984803	7-Con	1-CMT	111624504	6/5/2003	Hà Tây				0	Tiền Phương-Chương Mỹ- Hà Nội	0168640319		Việt Nam
76	Vũ Trung Hiếu	0-Nam	NCLQ	111984803	7-Con	1-CMT	112344804	6/3/2007	Hà Tây				0	Tiền Phương-Chương Mỹ- Hà Nội	0166838094		Việt Nam

11-11-2011 10:11

STT	TÊN CÓ ĐÓNG	Giới tính	Loại cổ đông	Số CMT/HC của CĐNB	Quan hệ với CĐNB	CMT/HC/ĐKKD				Chức vụ	Ngày bổ nhiệm (DD/MM/YYYY)	Tài khoản		SL cổ phiếu nắm giữ	Địa chỉ	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
						Loại	Số	Ngày cấp (DD/MM/YYYY)	Nơi cấp			Số	Ngày mở (DD/MM/YYYY)					
77	Vũ thị Chi	1-Nữ	NCLQ	111984803	10-Chị ruột	1-CMT	050046146		Son la					0	Thị trấn Sơn la- Tỉnh Sơn la	0989849829		Việt Nam
78	Vũ thị Diệp	1-Nữ	NCLQ	111984803	10-Chị ruột	1-CMT	112190938		Hà Tây					0	Tiền Phương-Chương Mỹ- Hà Nội			Việt Nam
79	Vũ thị An	1-Nữ	NCLQ	111984803	10-Chị ruột	1-CMT			Hà Tây					0	Tiền Phương-Chương Mỹ- Hà Nội			Việt Nam
80	Vũ thị Trung	1-Nữ	NCLQ	111984803	10-Chị ruột	1-CMT	111286887	13/11/2007	Hà Tây			007C160290		1.240	Cty CP bê tông và XD Vinaconex Xuân mai	0906044224		Việt Nam
81	Vũ Anh Hiệp	0-Nam	Nội bộ	011954624		1-CMT	011954624	9/7/2010	Hà Nội	10,0	5. dec. 2012	058C050373		0	SN 33, ngõ 6, TT liên đoàn địa chất xa hiểm, Xuân Phương, Từ Liêm,			Việt Nam
82	Vũ Xuân Lan	0-Nam	NCLQ	011954624	1-Cha	1-CMT	151521591	28/4/2012	Thái Bình						Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình			Việt Nam
83	Nguyễn Thị Chất	1-Nữ	NCLQ	011954624	3-Mẹ	1-CMT	150418099	13/11/1970	Thái Bình						Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình			Việt Nam
84	Nguyễn Thị Thủy Nhung	1-Nữ	NCLQ	011954624	6-Vợ	1-CMT	013533611	20/4/2012	Hà Nội						SN 33, ngõ 6, TT liên đoàn địa chất xa hiểm, Xuân Phương, Từ Liêm,			Việt Nam
85	Vũ Đức Hoàng	0-Nam	NCLQ	011954624	7-Con	1-CMT									SN 33, ngõ 6, TT liên đoàn địa chất xa hiểm, Xuân Phương, Từ Liêm,			Việt Nam
86	Vũ Khánh Linh	1-Nữ	NCLQ	011954624	7-Con	1-CMT									SN 33, ngõ 6, TT liên đoàn địa chất xa hiểm, Xuân Phương, Từ Liêm,			Việt Nam
87	Vũ Doanh Sứ	0-Nam	NCLQ	011954624	9-Anh ruột	1-CMT	260875569	5/11/2012	Bình thuận						Huyện Hàm Thuận Nam, Tỉnh Bình Thuận			Việt Nam
88	Vũ Mạnh Thín	0-Nam	NCLQ	011954624	9-Anh ruột	1-CMT	151240708	7/8/2009	Hà Nội						Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình			Việt Nam
89	Vũ Thị Thêm	1-Nữ	NCLQ	011954624	11-Em ruột	1-CMT	281142031	30/6/2012	Bình dương						Huyện Dĩ An, Tỉnh Bình Dương			Việt Nam
90	Vũ Thị Vui	1-Nữ	NCLQ	011954624	11-Em ruột	1-CMT	151400267	6/6/2012	Hà Nội						Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình			Việt Nam
91	Nguyễn Tuấn Anh	0-Nam	Nội bộ	121479256		1-CMT	121479256	6/10/2012	Bắc giang	4,0	24. avr. 2013				Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội			Việt Nam
92	Nguyễn Thị Phương Thủy	1-Nữ	NCLQ	121479256	6-Vợ	1-CMT	111916408	30/3/2007	Hà Tây			028408			Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội			Việt Nam
93	Nguyễn Xuân Thủy	0-Nam	NCLQ	121479256	1-Cha	1-CMT	120970510	16/5/2012	Bắc giang						1/169 - Xương giang, P Ngô Quyền, TP Bắc Giang			Việt Nam
94	Nguyễn Thị Tuyền	1-Nữ	NCLQ	121479256	3-Mẹ	1-CMT	100308127	21/4/1979	Quảng Ninh						1/169 - Xương giang, P Ngô Quyền, TP Bắc Giang			Việt Nam
95	Nguyễn Thu Hương	1-Nữ	NCLQ	121479256	11-Em ruột	1-CMT	121603239	25/3/2003	Bắc giang						1/169 - Xương giang, P Ngô Quyền, TP Bắc Giang			Việt Nam
96	Trần văn Tuấn	0-Nam	Nội bộ	111356265		1-CMT	111356265	21/3/2005	Hà Tây	5,0	22. mars. 2009	007C160003		31.800	Cty CP BT và XD Vinaconex Xuân Mai	0903209941		Việt Nam
97	Đỗ thị Hiền	1-Nữ	NCLQ	111356265	6-Vợ	1-CMT	110997357	12/8/2002	Hà Tây			không có		0	Khu TT Cty CP BT và XD Vinaconex Xuân mai	01689985417		Việt Nam
98	Trần lệ Thủy	1-Nữ	NCLQ	111356265	7-Con	1-CMT	112201602	18/3/2005	Hà Tây			không có		0	Khu TT Cty CP BT và XD Vinaconex Xuân mai	0947000709		Việt Nam
99	Trần Thanh Tú	0-Nam	NCLQ	111356265	7-Con	1-CMT	112456794	10/11/2007	Hà Tây			không có		0	Khu TT Cty CP BT và XD Vinaconex Xuân mai	01696178837		Việt Nam
100	Trần văn Nhật	0-Nam	NCLQ	111356265	11-Em ruột	1-CMT	111389377		Hà Tây			không có		0	Trường yên,Chương Mỹ, Hà Nội	0936234388		Việt Nam
101	Trần thị Tân	1-Nữ	NCLQ	111356265	11-Em ruột	1-CMT	110985290		Hà Tây			không có		0	Trường yên,Chương Mỹ, Hà Nội			Việt Nam
102	Trần văn Mạnh	0-Nam	NCLQ	111356265	11-Em ruột	1-CMT	111219747		Hà Tây			không có		0	Trường yên,Chương Mỹ, Hà Nội			Việt Nam
103	Trần văn Bảy	0-Nam	NCLQ	111356265	11-Em ruột	1-CMT	111718138		Hà Tây			không có		0	Trường yên,Chương Mỹ, Hà Nội	0934569032		Việt Nam
104	Trần văn Cường	0-Nam	NCLQ	111356265	11-Em ruột	1-CMT	111829332		Hà Tây			không có		0	Trường yên,Chương Mỹ, Hà Nội	0932207243		Việt Nam

STT	TÊN CÔ ĐỒNG	Giới tính	Loại cổ đông	Số CMT/HC của CĐNB	Quan hệ với CĐNB	CMT/HC/ĐKKD			Chức vụ	Ngày bổ nhiệm (DD.MM.MMM.YY)	Tài khoản		SL cổ phiếu nắm giữ	Địa chỉ	Điện thoại	Fax	Quốc tịch
						Loại	Số	Ngày cấp (DD.MM.MMM.YYYY)	Nơi cấp		Số	Ngày mở (DD.MM.MMM.YYYY)					
105	Vũ Ngọc Trường	0-Nam	Nội bộ	111243870		1-CMT	111243870	9/4/2003	Hà Tây	5,0	001C115724		5.000	Cty CP BT và XD Vinaconex Xuân Mai	0912070539		Việt Nam
106	Vũ Ngọc Chuyển	0-Nam	NCLQ	111243870	1-Cha	1-CMT	111419052	27/8/1996	Hà Tây				0	Tiên Phương-Chương Mỹ- Hà Nội			Việt Nam
107	Vũ thị Sinh	1-Nữ	NCLQ	111243870	3-Mẹ	1-CMT	110149496	8/8/1978	Hà Tây				0	Tiên Phương-Chương Mỹ- Hà Nội			Việt Nam
108	Trần Thị Thu Hà	1-Nữ	NCLQ	111243870	6-Vợ	1-CMT	111353408	13/6/1995	Hà Tây				0	Trường THCS Bê tông, Chương Mỹ, Hà Nội	0934267129		Việt Nam
109	Vũ Ngọc Yến Nhi	1-Nữ	NCLQ	111243870	7-Con	1-CMT	Chưa có		Hà Tây				0	Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội			Việt Nam
110	Vũ Ngọc Hà Anh	1-Nữ	NCLQ	111243870	7-Con	1-CMT	Chưa có		Hà Tây				0	Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội			Việt Nam
111	Vũ thị Hằng	1-Nữ	NCLQ	111243870	10-Chị ruột	1-CMT	111629600	6/5/2003	Hà Tây				0	Tiên phương - Chương Mỹ - Hà Nội	0164279907		Việt Nam
112	Vũ thị Tâm	1-Nữ	NCLQ	111243870	10-Chị ruột	1-CMT			Hà Tây				0	Tiên phương - Chương Mỹ - Hà Nội	0466526157		Việt Nam
113	Vũ thị Yên	1-Nữ	NCLQ	111243870	11-Em ruột	1-CMT	025071636	18/5/2009	Hồ Chí Minh				0	B70 Ng Trần Hiền, P 18, Q4, TPHCM			Việt Nam
114	Vũ thị Nghĩa	1-Nữ	NCLQ	111243870	11-Em ruột	1-CMT	111051199	16/3/1999	Hà Tây				0	Tiên phương-Chương Mỹ- Hà Nội			Việt Nam
115	Vũ thị Tinh	1-Nữ	NCLQ	111243870	11-Em ruột	1-CMT	111888746	19/3/2002	Hà Tây				0	Trường THCS Tốt đồng, Chương Mỹ, Hà Nội			Việt Nam
116	Vũ Ngọc Tuấn	0-Nam	NCLQ	111243870	11-Em ruột	1-CMT	112492889	20/2/2008	Hà Tây				0	Tiên phương-Chương mỹ- Hà nội			Việt Nam

2. Giao dịch cổ phiếu: *Không có*

3. Các giao dịch khác: *Không có*

V. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

- *Như kính gửi;*
- *Lưu TCKH*

CÔNG TY CP BÊ TÔNG VÀ XÂY DỰNG
VINACONEX XUÂN MAI



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Vũ Ngọc Nho

